

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2019

CÔNG VĂN

(V/v: Thông báo bổ sung nhãn sản phẩm.)

Kính gửi: Chi cục an toàn thực phẩm- Cục an toàn thực phẩm- Bộ Y tế

Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị

Địa chỉ: 122 Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: +84 24 3864 2579

Fax: +84 24 3864 2579

Sản phẩm dưới đây Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị đã tự công bố và khai báo hồ sơ trên trang web "<http://dvc.hanoi.vfa.gov.vn/Index.do> HỆ THỐNG DỊCH VỤ CÔNG ATTP"

Stt	Tên sản phẩm	Số tự công bố	Ngày tự công bố
1	Tipo bánh bông lan cuộn kem sữa	16/TPHN/2019	12/03/2019
2	Tipo bánh bông lan cuộn kem hương dâu	17/TPHN/2019	12/03/2019

Nay, chúng tôi làm công văn này thông báo bổ sung nhãn cho sản phẩm trên nội dung thay đổi:

Stt	Tên sản phẩm	Nội dung thay đổi bổ sung
1	Tipo bánh bông lan cuộn kem sữa	Thay đổi thông tin khối lượng tịnh trên quy cách 180 g, 360 g, 80g.
2	Tipo bánh bông lan cuộn kem hương dâu	

Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị sẽ có trách nhiệm đảm bảo chất lượng sản phẩm như đã công bố và thông báo cho các cơ quan liên quan biết về nội dung của công văn này.

Nơi nhận:

- Như kính gửi

- Lưu: VT, P.RDQ

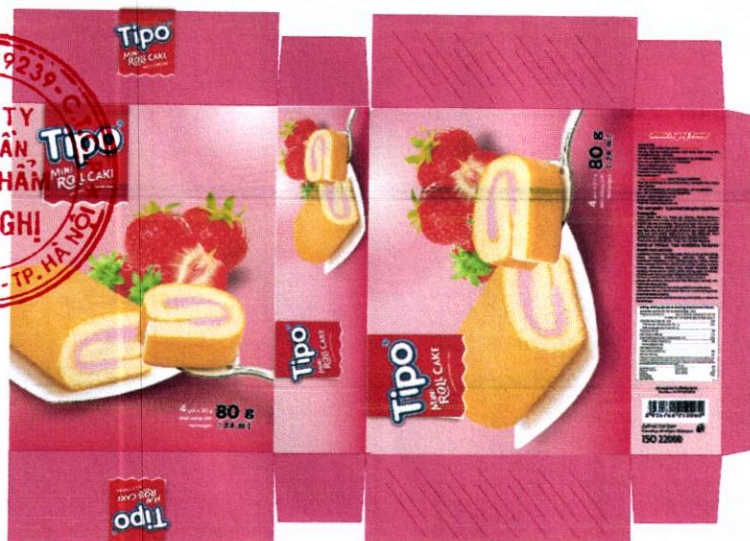


CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

Đc: 122 Định Công, P. Định Công, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội

Tel: 0243 864 2579 0243 664 9451

Fax: 0243 864 2579 Web: huunghi.com.vn



Hữu Nghị Food

Sản xuất bởi:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM **Hữu Nghị**

Địa chỉ: 122 Đình Công, phường Đình Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334

Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349

Email: cskh@huunghi.com.vn;

im-export@huunghi.com.vn

Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:

Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY

Add: 122 Đình Công St., Đình Công Ward, Hoàng Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.

Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334

Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349

E-mail: cskh@huunghi.com.vn;

im-export@huunghi.com.vn

Website: www.huunghi.com.vn

Tên sản phẩm: Tipo bánh bông lan cuộn kem hương dâu

Thành phần: Bột mì, Trứng gà, Đường, Đường Mantoza, Shortening, Nước, Đường Dextrose, Chất giữ ẩm (E420(ii), E422, E1520), Sữa đặc có đường, Dầu cọ tinh luyện, Tinh bột mì, Bột Whey, Chất nhũ hóa (E322, E471, E475), Cồn, Hương liệu tổng hợp (Dầu, Bơ), Muối, Chất điều chỉnh độ acid (E330, E450(i)), Chất bảo quản (E202, E281), Chất tạo xốp (E500(ii)), Gôm xanthan (E415), Màu đỏ tự nhiên (E120), Enzyme (E1100).

Thành phần có chứa: Bột mì, Trứng, Sữa, Lecithin đậu nành.

Name of Product: Tipo strawberry flavoured cream mini roll cake

Ingredients: Wheat flour, Egg, Sugar, Maltose syrup, Shortening, Water, Dextrose, Humectants (E420(ii), E422, E1520), Sweetened condensed milk, Refined palm oil, Wheat Starch, Whey powder, Emulsifiers (E322, E471, E475), Alcohol, Artificial flavours (Strawberry, Butter), Salt, Acidity regulators (E330, E450(i)), Preservatives (E202, E281), Raising agent (E500(ii)), Xanthan Gum (E415), Natural red (E120), Enzyme (E1100).

Contains allergens: Wheat flour, Egg, Milk, Soy lecithin.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.

Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

4 gói x 20 g
Khối lượng tịnh:
Netweight: **80 g**
[2.8 oz]

4 gói x 20 g
Khối lượng tịnh:
Netweight: **80 g**
[2.8 oz]

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g

Tổng calo (Calories) 431 Calo từ chất béo (Calories from Fat) 122

% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)

Tổng chất béo (Total Fat) 14 g 21%

Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 7 g 35%

Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g

Cholesterol 12 mg 4%

Natri (Sodium) 266 mg 11%

Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 72 g 24%

Chất xơ (Dietary Fiber) 0.4 g 2%

Đường (Sugars) 33 g

Chất đạm (Protein) 5 g

Canxi (Calcium) 36.05 mg 4%

Sắt (Iron) 0.62 mg 3%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.

(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Số công bố: 17/TPHN/2019

Number: 17/TPHN/2019



Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam



ISO 22000

8.6.2019
Duyệt bởi: [Signature]
[Signature]
[Signature]



Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

Chất xơ (Dietary Fiber)	25 g
-------------------------	------

ISO 22000

7m
1 klausur hing

8.6.2019
Duyệt báo cục - (g)





Hữu Nghị Food

Sản xuất bởi:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM **Hữu Nghị**

Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334

Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349

Email: cskh@huunghi.com.vn;

im-export@huunghi.com.vn

Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:

Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY

Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.

Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334

Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349

E-mail: cskh@huunghi.com.vn;

im-export@huunghi.com.vn

Website : www.huunghi.com.vn

Tên sản phẩm: Tipo bánh bông lan cuộn kem sữa

Thành phần: Bột mì, Trứng gà, Đường, Đường Mantoza, Shortening, Nước, Đường Dextrose, Chất giữ ẩm (E420(ii), E422, E1520), Sữa đặc có đường (3,4%), Dầu cọ tinh luyện, Tinh bột mì, Bột Whey (1,1%), Chất nhũ hóa (E322, E471, E475), Cồn, Hương liệu tổng hợp (Sữa, Bơ), Muối, Chất điều chỉnh độ acid (E330, E450(i)), Chất bảo quản (E202, E281), Chất tạo xốp (E500(ii)), Gôm xanthan (E415), Enzyme (E1100).

Thành phần có chứa: Bột mì, Trứng, Sữa, Lecithin đậu nành.

Name of Product: Tipo milk cream mini roll cake

Ingredients: Wheat flour, Egg, Sugar, Maltose syrup, Shortening, Water, Dextrose, Humectants (E420(ii), E422, E1520), Sweetened condensed milk (3.4%), Refined palm oil, Wheat Starch, Whey powder (1.1%), Emulsifiers (E322, E471, E475), Alcohol, Artificial flavours (Milk, Butter), Salt, Acidity regulators (E330, E450(i)), Preservatives (E202, E281), Raising agent (E500(ii)), Xanthan Gum (E415), Enzyme (E1100).

Contains allergens: Wheat flour, Egg, Milk, Soy lecithin.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.

Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

9 gói x 20 g
Khối lượng tịnh:
Netweight:

180 g
[6.3 oz]

9 Packs x 20 g
Khối lượng tịnh:
Netweight:

180 g
[6.3 oz]

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g

Tổng calo (Calories) 395 Calo từ chất béo (Calories from Fat) 124

% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)

Tổng chất béo (Total Fat) 14 g 21%

Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 7 g 33%

Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g

Cholesterol 11 mg 4%

Natri (Sodium) 262 mg 11%

Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 63 g 21%

Chất xơ (Dietary Fiber) 0.6 g 2%

Đường (Sugars) 35 g

Chất đạm (Protein) 5 g

Canxi (Calcium) 38.33 mg 4%

Sắt (Iron) 1.96 mg 11%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lỗi khuyến nghị dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.

(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)	Nhỏ hơn (Less than)	300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Số công bố: 16/TPHN/2019

Number: 16/TPHN/2019



Xuất xứ: Việt Nam

Country of origin: Vietnam



ISO 22000

8.6.2019

Đuyệt hồ sơ

Phạm Kiệt Hưng



Hữu Nghị Food

Sản xuất bởi:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM **Hữu Nghị**

Địa chỉ: 122 Đình Công, phường Đình Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334

Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349

Email: cskh@huunghi.com.vn;

im-export@huunghi.com.vn

Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:

Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY

Add: 122 Đình Công St., Đình Công Ward, Hoàng Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.

Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334

Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349

E-mail: cskh@huunghi.com.vn;

im-export@huunghi.com.vn

Website: www.huunghi.com.vn

Tên sản phẩm: Tipo bánh bông lan cuộn kem sữa

Thành phần: Bột mì, Trứng gà, Đường, Đường Mantoza, Shortening, Nước, Đường Dextrose, Chất giữ ẩm (E420(ii), E422, E1520), Sữa đặc có đường (3,4%), Dầu cọ tinh luyện, Tinh bột mì, Bột Whey (1,1%), Chất nhũ hóa (E322, E471, E475), Cồn, Hương liệu tổng hợp (Sữa, Bơ), Muối, Chất điều chỉnh độ acid (E330, E450(i)), Chất bảo quản (E202, E281), Chất tạo xốp (E500(ii)), Gôm xanthan (E415), Enzyme (E1100).

Thành phần có chứa: Bột mì, Trứng, Sữa, Lecithin đậu nành.

Name of Product: Tipo milk cream mini roll cake

Ingredients: Wheat flour, Egg, Sugar, Maltose syrup, Shortening, Water, Dextrose, Humectants (E420(ii), E422, E1520), Sweetened condensed milk (3.4%), Refined palm oil, Wheat Starch, Whey powder (1.1%), Emulsifiers (E322, E471, E475), Alcohol, Artificial flavours (Milk, Butter), Salt, Acidity regulators (E330, E450(i)), Preservatives (E202, E281), Raising agent (E500(ii)), Xanthan Gum (E415), Enzyme (E1100).

Contains allergens: Wheat flour, Egg, Milk, Soy lecithin.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.

Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

4 gói x 20 g
Khối lượng tịnh:
Netweight: **80 g**
[2.8 oz]

4 gói x 20 g
Khối lượng tịnh:
Netweight: **80 g**
[2.8 oz]

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g

Tổng calo (Calories) 395 Calo từ chất béo (Calories from Fat) 124

% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)

Tổng chất béo (Total Fat) 14 g 21%

Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 7 g 33%

Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g

Cholesterol 11 mg 4%

Natri (Sodium) 262 mg 11%

Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 63 g 21%

Chất xơ (Dietary Fiber) 0.6 g 2%

Đường (Sugars) 35 g

Chất đạm (Protein) 5 g

Canxi (Calcium) 38.33 mg 4%

Sắt (Iron) 1.96 mg 11%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.

(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Số công bố: 16/TPHN/2019

Number: 16/TPHN/2019



Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam



ISO 22000

8.6.2019,
Duyệt bởi: [Signature]
[Signature]
[Signature]



Hữu Nghị Food

Sản xuất bởi:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM **Hữu Nghị**

Địa chỉ: 122 Đình Công, phường Đình Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334

Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349

Email: cskh@hunnghi.com.vn;

im-export@hunnghi.com.vn

Website: www.hunnghi.com.vn

Manufactured by:

Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY

Add: 122 Đình Công St., Đình Công Ward, Hoàng Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.

Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334

Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349

E-mail: cskh@hunnghi.com.vn;

im-export@hunnghi.com.vn

Website : www.hunnghi.com.vn

Tên sản phẩm: Tipo bánh bông lan cuộn kem sữa

Thành phần: Bột mì, Trứng gà, Đường, Đường Mantoza, Shortening, Nước, Đường Dextrose, Chất giữ ẩm (E420(ii), E422, E1520), Sữa đặc có đường (3,4%), Dầu cọ tinh luyện, Tinh bột mì, Bột Whey (1,1%), Chất nhũ hóa (E322, E471, E475), Cồn, Hương liệu tổng hợp (Sữa, Bơ), Muối, Chất điều chỉnh độ acid (E330, E450(i)), Chất bảo quản (E202, E281), Chất tạo xốp (E500(ii)), Gôm xanthan (E415), Enzyme (E1100).

Thành phần có chứa: Bột mì, Trứng, Sữa, Lecithin đậu nành.

Name of Product: Tipo milk cream mini roll cake

Ingredients: Wheat flour, Egg, Sugar, Maltose syrup, Shortening, Water, Dextrose, Humectants (E420(ii), E422, E1520), Sweetened condensed milk (3.4%), Refined palm oil, Wheat Starch, Whey powder (1.1%), Emulsifiers (E322, E471, E475), Alcohol, Artificial flavours (Milk, Butter), Salt, Acidity regulators (E330, E450(i)), Preservatives (E202, E281), Raising agent (E500(ii)), Xanthan Gum (E415), Enzyme (E1100).

Contains allergens: Wheat flour, Egg, Milk, Soy lecithin.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.

Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

18 gói x 20 g
Khối lượng tịnh:
Netweight: **360 g**
[12.7 oz]

18 Packs x 20 g
Khối lượng tịnh:
Netweight: **360 g**
[12.7 oz]

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g

Tổng calo (Calories) 395 Calo từ chất béo (Calories from Fat) 124

% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)

Tổng chất béo (Total Fat) 14 g 21%

Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 7 g 33%

Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g

Cholesterol 11 mg 4%

Natri (Sodium) 262 mg 11%

Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 63 g 21%

Chất xơ (Dietary Fiber) 0.6 g 2%

Đường (Sugars) 35 g

Chất đạm (Protein) 5 g

Canxi (Calcium) 38.33 mg 4%

Sắt (Iron) 1.96 mg 11%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.

(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Số công bố: 16/TPHN/2019

Number: 16/TPHN/2019



ISO 22000

Xuất xứ: Việt Nam

Country of origin: Vietnam



7/11/2019
Hầu Kiệt Hưng

8.6.2019
Duyệt bóc bì

W